| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CAI LẬY**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **47**/2018/QĐST-HNGĐ | *Cai Lậy, ngày 21 tháng 12 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 511/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp T, xã NH, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị **Trần Thị Cẩm H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự nguyện nguyện ly hôn và thỏa thuận của đương sự ngày 13 tháng 12 năm 2018, anh Phạm Văn H và chị Trần Thị Cẩm H thống nhất yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: anh H và chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn;

- Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Trần Nhã H, sinh ngày 17/5/2016. Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị Cẩm H thống nhất giao con chung cho chị Hường nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Hương đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được.

Anh Phạm Văn H có quyền tới lui, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản anh Huy thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Xét, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh Phạm Văn H và chị Trần Thị Cẩm H được ghi trong biên bản hòa giải

đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của đương sự ngày 13 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Trần Thị Cẩm H.

- Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Trần Nhã H, sinh ngày 17/5/2016. Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị Cẩm H thống nhất giao con chung cho chị H nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được.

Anh Phạm Văn H có quyền tới lui, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản anh Huy thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2**. Về lệ phí Tòa án:

- Anh Phạm Văn H nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 16132 ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên xem như đã nộp xong lệ phí.

- Chị Trần Thị Cẩm H nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 16125 ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên xem như đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện CL;
- UBND xã NH, H. CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hồng Tâm**